CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 209/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 01.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,33
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,27
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,05

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 210/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 02.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Nguyễn Văn Hùng, Ấp Một Ngàn, Xã Tân Hòa)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,19
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,15
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,05

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 211/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 03.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Nguyễn Văn Mâm, Nhơn Thuận)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Một Ngàn

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,86
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,20
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	2,32
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,05

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSE VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 212/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 04.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại nhà máy)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vị Thanh

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,49
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,27
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	3,93
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,07

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 213/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 05.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (111, Lê Hồng Phong, P.Vị Tân)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vị Thanh

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,41
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,00
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	3,93
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,07

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 214/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 06.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (01 Ngô Hữu Hạnh, P.Vị Thanh)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Vị Thanh

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,73
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	6,95
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	5,55
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,06

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 215/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 07.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,54
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,32
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,21

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 216/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 08.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Ngô Thanh Kha, Ấp 3, Xã Lương Tâm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,71
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,51
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,19

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	**Lê Thanh Đấu**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 217/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 09.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Danh Điệp, Ấp 5, Xã Xà Phiên)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Lương Tâm

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[1]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,36
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,64
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,48

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[1]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 218/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 10.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Vòi sử dụng tại nhà máy)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Long Mỹ

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,91
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,01
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	5,55
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,07

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 219/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 11.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (115 đường 30/4, P.Long Mỹ)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 07/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 07/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Long Mỹ

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,85
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,11
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	5,55
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,05

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

KT. GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG - P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 220/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 12.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,49
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,45
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,65

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	GIÁM ĐỐC
ilac-MRA AOSC VLAT 1-0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 221/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 13.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Nguyễn Văn Đức, Phú Lộc)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,07
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,34
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,57

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 15 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 222/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 14.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Ấp Phú Nhơn, xã Châu Thành)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Đông Phú

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,92
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,49
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,52

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300350390 - C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 223/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 15.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)
2. Số lượng mẫu: 01 mẫu
3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)
4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026
5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026
6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu
7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,51
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,27
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,04

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG - P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 224/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 16.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Bùi Thanh Vũ, Ấp Phước Thuận, xã Châu Thành)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,40
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,22
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,04

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 225/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 17.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Thái Minh Âu, Ấp Phú Nghĩa)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Ngã Sáu

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,45
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,20
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,03

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356390 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 226/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 18.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)
2. Số lượng mẫu: 01 mẫu
3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)
4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026
5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026
6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy
7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,95
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,06
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,02

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG - P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 227/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 19.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (178 KV Mái Dầm, Phường Đại Thành)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,38
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,75
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,02

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 228/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 20.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (519, KV Xẻo Vong B, P. Ngã Bảy)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Nhà máy nước Ngã Bảy

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,35
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,52
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	0,0126	KPH

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 229/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 21.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Phước Hưng

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,95
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,17
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,06

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG - P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 230/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 22.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Trần Quốc Thái, Ấp Tân Thành)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Tân Phước Hưng

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,00
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,13
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,04

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 231/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 23.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,49
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,29
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,06

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 232/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 24.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Đoàn Văn Việt, Ấp Mỹ Quới)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,68
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,13
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,05

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**KT. GIÁM ĐỐC**
ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 233/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 25.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Lê Thị Cẩm Thùy, Ấp Mỹ Lợi)
2. Số lượng mẫu: 01 mẫu
3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)
4. Ngày nhận mẫu: 09/09/2026
5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026
6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm cấp nước Cây Dương
7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:
8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	0,26
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,13
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,03

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 234/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 26.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Tại trạm)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 10/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm Cấp nước Tân Bình

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,91
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,04
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	-	2,32
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,08

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 235/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 27.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Nguyễn Thanh Y, Ấp Hòa Long B)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 10/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm Cấp nước Tân Bình

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép[(1)]	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,93
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,11
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,06

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

[(1)]: theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017

Lê Quang Lộc

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Đấu

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CẤP NƯỚC HẬU GIANG

Số: 236/PTN/0926	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**	Mã hiệu mẫu: 28.09.26

1. Tên mẫu và ký hiệu: Nước sinh hoạt (Hộ Tôn Thanh Tuyền, Ấp 6, Xã Hòa An)

2. Số lượng mẫu: 01 mẫu

3: Mô tả mẫu: Được chứa trong chai Thủy tinh (250mL)

4. Ngày nhận mẫu: 10/09/2026

5. Thời gian thử nghiệm: 10/09-11/09/2026

6. Đơn vị gửi mẫu: Trạm Cấp nước Tân Bình

7. Lưu mẫu: ☐ có ☑ không Đến ngày:

8. Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép(1)	Giới hạn phát hiện	Kết quả
1	Độ đục*	NTU	TCVN 12402-1:2020	≤ 2	-	1,91
2	pH*	-	TCVN 6492:2011	6,0÷8,5	-	7,04
3	Màu sắc*	TCU	SMEWW 2120C:2023	≤ 15	1,973	KPH
4	Amoni (NH_3_N)*	mg/l	Hach Method 8038	≤ 1	-	0,08

9. Nhận xét: Các chỉ tiêu được thử nghiệm có kết quả phù hợp với giới hạn cho phép quy định tại QCVN 01-1:2024/BYT.

10. Ghi chú:

(1): theo QCVN 01-1:2024/BYT

*: chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017

- KPH: là Không phát hiện

- Kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm tại thời điểm nhận được tại Phòng Thí nghiệm.

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được phép của Công ty TNHH MTV Cấp nước Hậu Giang.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 09 năm 2026

PHỤ TRÁCH PTN	**GIÁM ĐỐC**
ilac-MRA AOSC VLAT 1.0236 ISO/IEC 17025:2017	M.S.D.N: 6300356590 - C.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CẤP NƯỚC HẬU GIANG - P. VỊ TÂN - TP. CẦN THƠ
Lê Quang Lộc	Lê Thanh Đấu